

Số: /BC-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 11 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Nghị quyết số 57/NQ-CP ngày 21/4/2022 của Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp hoàn thiện thể chế liên kết vùng kinh tế - xã hội năm 2024

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Thực hiện Công văn số 8516/BKHĐT-QLKTTW ngày 15/10/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 57/NQ-CP năm 2024, UBND tỉnh Lạng Sơn báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 57/NQ-CP ngày 21/4/2022 của Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp hoàn thiện thể chế liên kết vùng kinh tế - xã hội năm 2024 như sau:

1. Tình hình tổ chức, triển khai thực hiện Nghị quyết số 57/NQ-CP

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 57/NQ-CP ngày 21/4/2022 của Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp hoàn thiện thể chế liên kết vùng kinh tế - xã hội; Nghị quyết số 96/NQ-CP ngày 01/8/2022 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW, ngày 10/02/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, UBND tỉnh Lạng Sơn tham mưu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn ban hành Chương trình hành động số 52-CTr/TU, ngày 27/10/2022 về việc thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW, nhằm cụ thể hóa và triển khai thực hiện đồng bộ, kịp thời, hiệu quả các nội dung của các Nghị quyết của Trung ương, Chính phủ, phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh, đề tạo sự bứt phá trong phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh, quốc phòng, đưa tỉnh Lạng Sơn trở thành một trong các cực tăng trưởng, hạt nhân quan trọng của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.

UBND tỉnh đã xây dựng và ban hành Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 26/01/2023 thực hiện Nghị quyết số 96/NQ-CP ngày 01/8/2022 của Chính phủ và Chương trình hành động số 52-CTr/TU, ngày 27/10/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW, đồng thời đã tổ chức quán triệt sâu rộng đến toàn bộ các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, nghiêm túc triển khai quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế xã hội của tỉnh gắn với liên kết, phát triển vùng.

2. Tình hình triển khai các nhiệm vụ, giải pháp theo Nghị quyết số 57/NQ-CP

2.1. Nhóm các nhiệm vụ chung

Đã tổ chức rà soát các quy hoạch hoặc điều chỉnh các quy hoạch liên quan theo Luật Quy hoạch 2017 và các quy định chi tiết của Chính phủ về Quy hoạch tỉnh và các quy hoạch chuyên ngành có liên quan: Trong năm 2024, UBND tỉnh Lạng Sơn tổ chức lập, phê duyệt các quy hoạch thuộc thẩm quyền¹, và rà soát, điều chỉnh, cập nhật bổ sung các quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, loại bỏ quy hoạch đã quá thời hạn và không có tính khả thi, đồng bộ các loại quy hoạch. Báo cáo chủ trương² điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Lạng Sơn đến năm 2045, tỷ lệ 1/10.000 (Sáp nhập toàn bộ huyện Cao Lộc vào thành phố Lạng Sơn); thực hiện nhiệm vụ do Thủ tướng Chính phủ giao cho tỉnh Lạng Sơn, hiện nay UBND tỉnh Lạng Sơn đang chỉ đạo các cơ quan chuyên môn lập điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu KTCK Đồng Đăng - Lạng Sơn và Quy hoạch chung xây dựng cửa khẩu Chi Ma, dự kiến hoàn thành trong năm 2025 trình Bộ Xây dựng thẩm định, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét phê duyệt.

Tình hình xây dựng cơ sở dữ liệu về thông tin của địa phương nhằm tăng cường chia sẻ thông tin và tiếp cận thông tin: Nên tăng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh đã kết nối được đến hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của Bộ, ngành Trung ương, 100% hệ thống thông tin, CSDL dùng chung của tỉnh và các sở, ngành được quản lý tập trung tại Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh lên Nền tảng điện toán đám mây Lạng Sơn Cloud. Tỉnh đã thực kết nối thành công Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cổng dịch vụ công của tỉnh và cung cấp dịch vụ “xác thực thông tin công dân”. Việc triển khai kết nối thành công với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để khai thác các dịch vụ xác nhận số định danh cá nhân; thông tin hộ gia đình; tra cứu thông tin cá nhân; giúp người dân, doanh nghiệp không phải cung cấp các hồ sơ, giấy tờ cá nhân đã có trên cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, khi thực hiện các thủ tục hành chính.

Về công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy của cán bộ, công chức, viên chức: Trong năm, UBND tỉnh Lạng Sơn tiếp tục thực hiện tốt công tác chỉ đạo, tổ chức quán triệt, triển khai các nội dung, chủ trương của các Nghị quyết phổ biến đến tất cả các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh; trong đó, yêu cầu người đứng đầu cơ quan, đơn vị có trách nhiệm phối hợp với cấp ủy, tổ chức công đoàn và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt đến toàn thể đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc thẩm quyền quản lý. Việc quán triệt nội dung, chủ trương các Nghị quyết tại cơ quan, đơn vị được thực hiện với nhiều hình thức khác nhau như tại các Hội nghị học tập Nghị quyết, Hội nghị phổ biến giáo dục pháp luật, trong các chương trình họp giao ban, họp triển khai nhiệm vụ công tác của cơ quan hằng tháng, hằng quý và các buổi sinh hoạt chuyên đề.

¹ Phê duyệt 01 nhiệm vụ quy hoạch chung khu chức năng, 03 nhiệm vụ quy hoạch vùng huyện; 02 đồ án quy hoạch chi tiết; 01 hồ sơ điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung đô thị; 01 hồ sơ điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung khu chức năng; 01 hồ sơ điều chỉnh cục bộ quy hoạch phân khu chức năng; 02 hồ sơ điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết đô thị, 06 hồ sơ phê duyệt dự toán quy hoạch

² Báo cáo số 405/BC-UBND ngày 16/8/2024 của UBND tỉnh Lạng Sơn Về việc xin chủ trương điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Lạng Sơn đến năm 2045, tỷ lệ 1/10.000 (Sáp nhập toàn bộ huyện Cao Lộc vào thành phố Lạng Sơn)

2.2. Nhóm các nhiệm vụ cụ thể

2.2.1 Việc chủ động đề ra các giải pháp thực hiện các nhiệm vụ phát triển vùng và chủ động triển khai liên kết vùng

Về rà soát, xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù, các đề án phát triển vùng: UBND tỉnh tham gia họp trực tuyến tham vấn về cơ chế, chính sách đặc thù vùng trung du và miền núi Bắc Bộ do Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, góp ý dự thảo Báo cáo rà soát các cơ chế, chính sách đặc thù vùng trung du và miền núi phía Bắc, trong đó đã góp ý cụ thể với 3 nhóm chính sách về phát triển hạ tầng giao thông kết nối; phát triển kinh tế biên mậu, hạ tầng cửa khẩu; quản lý, phát triển rừng, nguồn nước; và đề xuất Trung ương quan tâm nghiên cứu, xây dựng, điều chỉnh 5 chính sách đặc thù cho vùng Trung du và miền núi phía Bắc.

UBND tỉnh Lạng Sơn đã ban hành đầy đủ các chương trình, kế hoạch, các văn bản chỉ đạo đề ra các nhóm giải pháp chủ yếu chỉ đạo thực hiện và Nghị quyết số 57/NQ-CP nhằm cụ thể hóa các chủ trương, định hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Đến nay các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu của Nghị quyết số 57/NQ-CP cơ bản đều được tỉnh Lạng Sơn cụ thể hóa để triển khai, cơ bản thực hiện tốt nhiệm vụ hoàn thiện cơ chế, chính sách của tỉnh, góp phần đẩy mạnh phát triển liên kết vùng; các cấp, các ngành tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả trên cơ sở bám sát các quan điểm chỉ đạo, nội dung cốt lõi của các văn bản triển khai và áp dụng vào tình hình thực tế của địa phương thiết thực hiệu quả.

(Chi tiết các kết quả cụ thể hóa tại Phụ lục kèm theo)

Về công tác lập Quy hoạch tỉnh: Trong năm, Quy hoạch tỉnh Lạng Sơn thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 236/QĐ-TTg ngày 19/3/2024. Ngày 21/4/2024, UBND tỉnh Lạng Sơn đã tổ chức Hội nghị công bố Quy hoạch tỉnh và Xúc tiến đầu tư năm 2024, Hội nghị vinh dự được đón đồng chí Phạm Minh Chính, Ủy viên Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ dự và phát biểu chỉ đạo³. Đến thời điểm này, Tỉnh Lạng Sơn đã hoàn thiện dự thảo Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh Lạng Sơn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo đúng quy định⁴, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch theo điểm b Khoản 4 Điều 38c Nghị định số 37/2019/NĐ-CP được bổ sung tại khoản 20 Điều 1 Nghị định số

³ Cùng sự hiện diện của lãnh đạo Ban Tuyên giáo Trung ương; Ban Nội chính Trung ương; Văn phòng Chính phủ; Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Bộ Giáo dục và Đào tạo; Bộ Y tế; Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Bộ Giao thông vận tải; Bộ Tài chính; Bộ Ngoại giao; Bộ Tài nguyên và Môi trường; Bộ Thông tin và Truyền thông; Ủy ban Dân tộc; Bộ Tư pháp; Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp; Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên Phòng; Quân khu I; Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam; Đại diện lãnh đạo các tỉnh: Cao Bằng; Bắc Giang; Bắc Kạn, Thái Nguyên; Quảng Ninh. Đại diện các cơ quan ngoại giao, tổ chức quốc tế có: Đại diện đại sứ quán Singapore tại Việt Nam; Tổng lãnh sự Việt Nam tại Nam Ninh, Trung Quốc; Hiệp hội Doanh nghiệp Singapore tại Việt Nam.

⁴ Các công văn: số 776/UBND-KT ngày 11/6/2024 và số 888/UBND-KT ngày 03/7/2024 về việc đề nghị tham gia ý kiến đối với dự thảo Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh Lạng Sơn thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Tờ trình số 197/TTr-UBND ngày 13/10/2024, về việc ban hành kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh Lạng Sơn thời kỳ 2012-2030, tầm nhìn đến 2050 và Báo cáo giải trình bổ sung số 496/BC-UBND ngày 4/10/2024;

58/2023/NĐ-CP⁵.

2.2. Các hoạt động triển khai các nguồn vốn thực hiện các dự án trọng điểm của tỉnh liên quan đến phát triển vùng và liên kết vùng

Đầu tư các dự án trọng điểm của tỉnh liên quan đến phát triển vùng và liên kết vùng luôn được tỉnh được quan tâm, chỉ đạo quyết liệt và tập trung thực hiện. Tỉnh đã thành lập Ban Chỉ đạo, ban hành cơ chế điều hành, danh mục và kế hoạch kiểm tra các dự án trọng điểm theo từng tháng, quý và năm; UBND tỉnh đã tham mưu Tỉnh uỷ phân công các đồng chí Lãnh đạo tỉnh phụ trách theo dõi các dự án trọng điểm; tổ chức kiểm tra, giám sát trực tiếp các dự án và Chương trình mục tiêu quốc gia để tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ.

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công Trung ương giao năm 2024 là 3.949,305 tỷ đồng, trong đó: Vốn ngân sách địa phương 1.411,132 tỷ đồng, vốn ngân sách Trung ương 2.538,173 tỷ đồng. Ước khối lượng thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2024 (bao gồm cả nguồn vốn khác chi hỗ trợ cho dự án đầu tư) 4.149,5 tỷ đồng, đạt 105,1% kế hoạch Trung ương giao, đạt 93,2% kế hoạch địa phương triển khai⁶. Các chương trình MTQG, Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội được tập trung tháo gỡ khó khăn; Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18/01/2024 của Quốc hội và các văn bản hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương được triển khai kịp thời nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân nguồn vốn⁷. Đã triển khai 710 dự án, công trình thuộc các Chương trình MTQG, gồm 16 dự án cấp tỉnh quản lý và 694 dự án cấp huyện quản lý. Kết quả giải ngân (bao gồm cả vốn sự nghiệp) ước 1.542,632 tỷ đồng, đạt 90,5% kế hoạch; vốn kéo dài ước thực hiện 409,5 tỷ đồng, đạt 50,7% kế hoạch.

Năm 2024 đã khởi công Dự án tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT; tỉnh Lạng Sơn đã phối hợp với tỉnh Cao Bằng tổ chức thực hiện Tiểu dự án giải phóng mặt bằng đoạn qua địa phận tỉnh Lạng Sơn thuộc dự án đầu tư xây dựng tuyến cao tốc Đồng Đăng - Trà Lĩnh⁸. Tiến độ giải

⁶ Trong đó: Giải ngân kế hoạch vốn năm 2024 thuộc kế hoạch Trung ương giao 3.746,2 tỷ đồng, đạt 94,9% kế hoạch, gồm: (i) Vốn ngân sách địa phương: 1.411,1 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch; (ii) Vốn ngân sách trung ương (trong nước): 2.335,1 tỷ đồng, đạt 92% kế hoạch; (iii) Giải ngân các nguồn vốn khác hỗ trợ cho đầu tư (tăng thu ngân sách, đối ứng Chương trình MTQG cấp huyện) địa phương triển khai ngoài kế hoạch Trung ương giao: 403,3 tỷ đồng, đạt 80,1% kế hoạch địa phương triển khai.

⁷ Đã trình HĐND tỉnh ban hành các Nghị quyết: Thực hiện thí điểm cơ chế phân cấp cho cấp huyện quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình MTQG giai đoạn 2024 - 2025 tỉnh Lạng Sơn; Cơ chế phân cấp cho HĐND cấp huyện quyết định phân bổ chi tiết dự toán chi thường xuyên ngân sách trung ương và ngân sách tỉnh đối ứng hằng năm thực hiện các chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn và Phương án điều chỉnh kế hoạch vốn và dự toán ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình MTQG năm 2024 và các năm trước kéo dài sang, với tổng kế hoạch vốn điều chỉnh khoảng 370,1 tỷ đồng.

⁸ Dự án đầu tư xây dựng tuyến cao tốc Đồng Đăng (tỉnh Lạng Sơn) - Trà Lĩnh (tỉnh Cao Bằng): Địa phận huyện Tràng Định bàn giao mặt bằng 8,90/27,13 km với tổng diện tích bàn giao là 49,77/194,47 ha. Địa phận huyện Văn Lãng đã bàn giao mặt bằng tương đương với chiều dài 11,7km/24,8km với tổng diện tích bàn giao là 75,95ha/166,66ha.

phóng mặt bằng, thi công các dự án đầu tư công, nhất là các dự án giao thông trọng điểm, có tính chất liên vùng được tập trung thực hiện và đạt kết quả tích cực, trong bối cảnh các thủ tục liên quan chưa hoàn thiện, nhưng với sự quyết tâm của các huyện, thành phố có liên quan đã nỗ lực tuyên truyền, vận động Nhân dân thuộc vùng dự án đi qua bàn giao mặt bằng sạch cho các đơn vị thi công thực hiện triển khai; các dự án trọng điểm của tỉnh đang tập trung triển khai được kỳ vọng là những dự án đột phá về liên kết vùng, có tác động lan tỏa lớn đến phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh, cụ thể:

(1) Dự án tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT: Lũy kế đến nay đã bàn giao được 152,47/639,68 ha, tương đương 15,4km/60km đạt 25,7%; giải ngân 329,592/1.300 tỷ đồng, đạt 25,35% kế hoạch vốn được giao. Dự án đang triển khai thi công, đảm bảo tiến độ tại các vị trí đã được bàn giao mặt bằng.

(2) Dự án Cải tạo nâng cấp QL.4B (đoạn Km3+700 đến Km18): Lũy kế đến nay đã cơ bản hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng⁹; giải ngân 954,41 tỷ đồng, đạt 87,7% tổng kế hoạch vốn. Dự án đang thực hiện thi công đào, đắp nền đường, các hạng mục công trình thoát nước, móng cấp phối đá dăm, mặt đường BTN; hạng mục thi công hầm chui, cống hộp, cầu (08/08 vị trí) đã hoàn thiện.

(3) Dự án Nâng cấp đoạn Km18 - Km80, Quốc lộ 4B: Lũy kế đến nay đã bàn giao 57,5ha/80,87ha, đạt 71,1% (Huyện Lộc Bình đạt 77,4% và huyện Đình Lập đạt 61,23%). Lũy kế vốn được giao đến nay 2.296,447 tỷ đồng; giải ngân 638/2.296,447 tỷ đồng, đạt 27,78%. Dự án khởi công ngày 22/02/2024, hiện nay tiếp tục thi công các hạng mục đảm bảo tiến độ tại các vị trí đã được bàn giao mặt bằng¹⁰.

(4) Dự án Đường giao thông kết nối Quốc lộ 4B đến Quốc lộ 18: Lũy kế đến nay đã bàn giao 98%, tương ứng 10,3km/10,5Km. Lũy kế vốn được giao đến nay 171,274 tỷ đồng; giải ngân 141,27/171,274 tỷ đồng, đạt 82,5%. Dự án khởi công tháng 11/2023, hiện nay đang thực hiện thi công nền đường, công trình thoát nước.

2.2.3. Tổ chức và kiện toàn bộ máy liên quan tới phát triển vùng và liên kết vùng

UBND tỉnh Lạng Sơn đã cử cán bộ tham gia Hội đồng điều phối vùng Trung du và miền núi phía Bắc, trực tiếp đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh tham gia Hội đồng điều phối vùng và cử đồng chí Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư là đầu mối của tỉnh để phối hợp với Văn phòng Hội đồng điều phối vùng để thực hiện các công việc liên quan. UBND tỉnh Lạng Sơn đã ban hành Quyết định số 2108/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 về việc thành lập Tổ điều phối vùng Trung

⁹ Giải phóng mặt bằng địa phận thành phố đạt 93%, huyện Cao Lộc đạt 99%, huyện Lộc Bình đạt 97%.

¹⁰ 03/03 cầu gồm: Cầu Háng Cẩu 2, Cầu Bán Tầu, Cầu Nà Lăn. Thi công xây dựng đoạn từ Km43-Km80, đang thực hiện công tác đào, đắp nền đường.

du và miền núi phía Bắc giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Lạng Sơn¹¹, giúp Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo, đôn đốc các tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh thực hiện các nhiệm vụ trong việc điều phối phát triển vùng Trung du và miền núi phía Bắc; đề xuất, kiến nghị với Hội đồng điều phối vùng kịp thời giải quyết các vấn đề trong liên kết vùng.

3. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp theo Nghị quyết số 57/NQ-CP trong năm 2024

3.1. Kết quả đạt được

UBND tỉnh Lạng Sơn đã tham mưu Tỉnh ủy, HĐND tỉnh và chỉ đạo quán triệt, tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 57/NQ-CP ngày 21/4/2022 của Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp hoàn thiện thể chế liên kết vùng kinh tế - xã hội, qua đó đã tạo được sự chuyển biến tích cực về nhận thức và trách nhiệm của cấp ủy các cấp và cả hệ thống chính trị về các quan điểm và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội vùng. Dự kiến năm 2024, tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) đạt 6,33%, trong đó: Nông lâm nghiệp tăng 5,5%, công nghiệp - xây dựng tăng 9,29%, dịch vụ tăng 6,26%, thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 7,44%. Cơ cấu kinh tế: Nông lâm nghiệp và thủy sản chiếm 21,57%, công nghiệp - xây dựng 26,34%, dịch vụ 50,36%, thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm 4,48%. GRDP bình quân đầu người ước 62,02 triệu đồng, tương đương 2.539 USD.

Trong bối cảnh tăng trưởng kinh tế cả nước có những đánh giá lạc quan triển vọng; kinh tế - xã hội của tỉnh tiếp tục phục hồi và phát triển sau đại dịch, các điểm nghẽn của nền kinh tế đã được Trung ương nhận diện và tập trung tháo gỡ; các nguồn lực được Trung ương quan tâm phân bổ tạo động lực thúc đẩy các địa phương phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh; Nghị quyết số 11-NQ/TW, ngày 10/02/2022 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 96/NQ-CP ngày 01/8/2022 và Nghị quyết số 57/NQ-CP ngày 21/4/2022 của Chính phủ đã tạo cơ sở pháp lý cho các địa phương triển khai thực hiện cơ chế, chính sách, nhiệm vụ, giải pháp hoàn thiện thể chế liên kết vùng; cấp ủy, chính quyền tỉnh Lạng Sơn đã tích cực, chủ động phối hợp với các địa phương trong vùng; vai trò điều phối liên kết vùng của tỉnh được tăng cường và rõ nét hơn, tạo kênh thông tin thúc đẩy liên kết chính quyền địa phương các tỉnh trong vùng, từng bước hình thành và phát triển hạ tầng giao thông kết nối liên vùng, hình thành các liên kết trong phát triển các khu, cụm công nghiệp, nông, lâm nghiệp, thương mại, dịch vụ, du lịch, văn hóa - xã hội, phát triển khu kinh tế cửa khẩu và các hình thức hợp tác xuyên biên giới,.. nâng cao năng lực cạnh tranh của vùng, đa dạng nguồn lực cho các dự án liên kết vùng; kết hợp hài hòa giữa kinh tế của tỉnh và kinh tế vùng trên cơ sở phát huy hiệu quả các tiềm năng, thế mạnh riêng của từng tỉnh, đảm bảo phát triển kinh tế - xã hội bền vững trong vùng.

¹¹ Các Quyết định của UBND tỉnh: Số 2108/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 và số 1204/QĐ-UBND ngày 09/7/2024 về việc thành lập và kiện toàn Tổ điều phối vùng Trung du và miền núi phía Bắc giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Lạng Sơn. Gồm 21 thành viên đều là lãnh đạo các sở, ban, ngành của tỉnh và phân công đồng chí Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư là Tổ trưởng.

3.2. Các hạn chế, vướng mắc và nguyên nhân

Hiện nay nhu cầu vốn đầu tư các dự án xây dựng kết cấu hạ tầng, đặc biệt là các dự án hạ tầng giao thông có tính chất liên vùng rất lớn, trong khi khả năng đáp ứng nhu cầu về vốn của tỉnh còn hạn chế, chủ yếu phụ thuộc vào nguồn ngân sách Trung ương phân bổ. Bên cạnh đó Tỉnh Lạng Sơn tiếp tục phải đối mặt với những khó khăn theo tình hình chung của cả nước, như ảnh hưởng của xung đột quân sự tại một số nước, khu vực; tăng trưởng kinh tế toàn cầu suy giảm, rủi ro an toàn thị trường tài chính, việc điều chỉnh chính sách của các nền kinh tế lớn, sự phát triển mạnh mẽ của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, các vấn đề an ninh phi truyền thống như dịch bệnh, thiên tai, biến đổi khí hậu,... Đặc biệt, vừa qua tỉnh Lạng Sơn là một trong những tỉnh chịu ảnh hưởng, thiệt hại lớn do tác động của bão số 3. Ngoài ra, với đặc điểm vốn có của một tỉnh miền núi, biên giới, điều kiện kinh tế - xã hội còn nhiều khó khăn; quy mô kinh tế nhỏ, nguồn lực hạn chế, chất lượng nguồn nhân lực chưa đồng đều; kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội tuy được đầu tư nhưng chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển; thiếu mặt bằng sạch để thu hút đầu tư. Kinh tế cửa khẩu phụ thuộc nhiều vào cơ chế, chính sách của phía Trung Quốc. Giá cả thị trường, lạm phát chưa ổn định ảnh hưởng đến đời sống, sản xuất của Nhân dân và tiến độ triển khai thi công các dự án đầu tư.

Tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) chưa thực sự bền vững¹². Việc thể chế hóa, cụ thể hóa và triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách phát triển kinh tế - xã hội kết hợp với quốc phòng, an ninh còn nhiều lúng túng, chưa đáp ứng yêu cầu. Kết cấu hạ tầng phát triển kinh tế - xã hội còn hạn chế, chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển, nhất là khu vực nông nghiệp và nông thôn vùng sâu xa, biên giới. Môi trường đầu tư còn nhiều khó khăn, bất cập, hiệu quả sử dụng các nguồn vốn đầu tư chưa cao; sản xuất, kinh doanh một số ngành, lĩnh vực phục hồi chậm, số lượng doanh nghiệp trên địa bàn thành lập mới tăng cao, nhưng vẫn còn gặp nhiều khó khăn, hoạt động chưa hiệu quả.

4. Đề xuất, kiến nghị các giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 57/NQ-CP trong thời gian tới

4.1. Đề nghị Trung ương sớm ban hành các cơ chế, chính sách đặc thù về phát triển vùng Trung du và miền núi phía Bắc để các địa phương thuộc vùng có cơ sở tổ chức triển khai thực hiện.

4.2. Đề nghị Trung ương, Chính phủ xem xét đầu tư xây dựng một số dự án hạ tầng giao thông tạo kết nối liên vùng (theo Thông báo số 70-TB/VPTW, ngày 06/9/2023 của Văn phòng Trung ương Đảng về kết quả chuyên thăm và làm việc của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại tỉnh Lạng Sơn), cụ thể: (1) Dự án cao tốc Lạng Sơn - Tiên Yên dài 100 km; điểm đầu là cao tốc Chi Lăng - Hữu Nghị, điểm cuối là cao tốc Vân Đồn - Móng Cái; (2) Đầu tư cải tạo, nâng cấp tuyến Quốc lộ 1B, tổng chiều dài tuyến 145 km, điểm đầu: giao QL.1A, Đồng Đăng, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn, đi qua các huyện Văn Quan, Bình Gia, Bắc

¹² Năm 2022 đạt 7%; Năm 2023 đạt 7,17%, Dự kiến năm 2024 đạt 6,33%.

Sơn (tỉnh Lạng Sơn), điểm cuối: giao QL.3, Tân Long, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

4.3. Xây dựng cửa khẩu thông minh tại tỉnh Lạng Sơn

Tỉnh Lạng Sơn hiện nay đang tập trung thực hiện Đề án thí điểm xây dựng cửa khẩu thông minh tại tuyến đường chuyên dụng vận chuyển hàng hoá khu vực mốc 1119-1120 và đường chuyên dụng vận chuyển hàng hóa khu vực mốc 1088/2-1089 thuộc cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị - Hữu Nghị Quan thuộc cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị - Hữu Nghị Quan, tỉnh Lạng Sơn, đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Tuy nhiên, việc xây dựng cửa khẩu thông minh là nội dung mới, chưa có tiền lệ, đòi hỏi nguồn lực đầu tư lớn; bước đầu triển khai còn nhiều khó khăn, vướng mắc, lúng túng. Vì vậy đề nghị Trung ương, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tiếp tục quan tâm chỉ đạo, hướng dẫn, bố trí nguồn vốn đầu tư để tỉnh Lạng Sơn giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Đề án.

4.4. Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét hướng dẫn địa phương thực hiện tiếp nhận, phân bổ và quyết toán nguồn kinh phí hỗ trợ thực hiện hoạt động đầu tư công của dự án cao tốc Đồng Đăng (tỉnh Lạng Sơn) - Trà Lĩnh (tỉnh Cao Bằng) theo hình thức đối tác công tư.

UBND tỉnh Lạng Sơn trân trọng báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở: KHĐT, XD, GTVT,
Ban QLCK ĐĐ-LS;
- C, PCVP UBND tỉnh,
các phòng CM, ĐV;
- Lưu: VT, TH (ĐTK);

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lương Trọng Quỳnh